

Bản án số: 75/2018/HSST
Ngày 18 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh Thủy.

Bà Phạm Thị Huế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Anh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H; sinh năm: 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: đường C, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: /(sống lang thang); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn T và bà: Nguyễn Thị Kim H; tiền án: không; tiền sự: 01 (ngày 04/9/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng theo quyết định số 63/2015/QĐ-TA); nhân thân: ngày 20/11/2008 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị bắt giữ ngày: 01/3/2018, tạm giữ ngày: 02/3/2018, bị tạm giam ngày: 07/3/2018.

(Bị cáo có mặt).

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Mai A – Sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Thường trú: đường K, Phường X, Quận Y, TP.HCM.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị N – Sinh năm:1969 (có mặt).
Thường trú: đường R, phường T, Quận C, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 01/3/2018, Công an Phường 7, Quận 10 tiến hành theo dõi và kiểm tra hành chính Nguyễn Văn H (do phát hiện H có liên quan đến vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại số 87 Nguyễn Kim, Phường 7, Quận 10). Qua kiểm tra, Công an Phường 7, Quận 10 thu giữ của H 01 gói nylon chứa 03 túi bột màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 8 Orchid Gray; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 3; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab S2; 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu trắng; 9.000.000 đồng. Vụ việc được Công an Phường 7, Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tại Kết luận giám định số 532/KLGD-H ngày 07/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn H và các chữ ký ghi tên Nguyễn Ngọc Minh (người chứng kiến), Trần Tấn Lực (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 7, Quận 10 bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,7060g, là ma túy ở thể rắn, loại Heroin.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận như sau: khoảng 03 giờ 30 ngày 01/3/2018, Nguyễn Văn H đi bộ đến trước nhà số 87 đường Nguyễn Kim, Phường 7, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy cửa bên ngoài khép hờ, không khóa nên tìm cách đột nhập để lấy tài sản. H đi bộ đến trước số nhà 79 đường Nguyễn Kim trèo lên tầng 1, rồi đi qua hành lang các nhà số 81, 83, 85 để vào lầu 1 nhà số 87 đường Nguyễn Kim Phường 7, Quận 10. Khi bước vào trong, H nhìn thấy chị Nguyễn Thị Mai A đang nằm ngủ, trên bàn có 01 chiếc máy tính bảng hiệu Samsung và 02 điện thoại di động hiệu Samsung Note 4 và Samsung Note 8; H liền lén lút lấy số tài sản trên, tiếp tục kéo ngăn tủ và lấy 02 ví bên trong có 59.400.000 đồng, sau đó thoát. Sau khi lấy tiền của chị Nguyễn Thị Mai A, H mua ma túy của đối tượng nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 4.200.000 đồng tại hẻm Bọt Mỳ, Bến Bình Đông, Quận 8. H sử dụng một ít ma túy, số ma túy còn lại chia trong 04 gói, H cho các đối tượng T, H1, Đ, P, H2 (không rõ lai lịch, địa chỉ) 03 gói ma túy, còn 01 gói ma túy để sử dụng.

Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Nguyễn Thị Mai A đến Công an Phường 7, Quận 10 trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Nguyễn Văn H khai nhận các hành vi như trên. Sau khi chiếm đoạt số tiền 59.400.000 đồng của chị Mai A, H mua ma túy hết 4.200.000 đồng, cho bạn bè 20.000.000 đồng, mua 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu trắng tại cửa hàng đường 3/2 - Lê Đại Hành với giá 25.200.000 đồng (H nhờ chị Nguyễn Thị N đứng tên để mua xe, nhưng xe còn mới chưa đăng ký), tiêu xài cá nhân 1.000.000 đồng, còn lại 9.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 311/KL-HĐĐG ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự- Ủy ban nhân dân Quận 10 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 8 Orchid Gray màu xám; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 3 màu trắng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab S2 màu xám có giá trị là 21.800.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn H chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Mai A là: 21.800.000 đồng + 59.400.000 đồng = 81.200.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Mai A đồng ý nhận lại số tài sản nói trên (01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 8 Orchid Gray; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 3; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab S2; 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu trắng tương đương trị giá 25.200.000 đồng; 9.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường 25.200.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với chị Nguyễn Thị N, không biết Nguyễn Văn H mua xe từ số tiền phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 không xử lý là có cơ sở.

Riêng các đối tượng tên T, H1, Đ, P, H2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Nguyễn Văn H về các tội: “Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận các hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, nhân thân của bị cáo và sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn áp dụng hình phạt bổ sung về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường cho bà Nguyễn Thị Mai A số tiền 25.200.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: không có gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận các hành vi của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản thực nghiệm điều tra, bản kết luận giám định, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: bị cáo Nguyễn Văn H phạm các tội: “Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ma túy là mối hiểm họa cho gia đình và xã hội, nó đã lây lan và phát triển một cách nghiêm trọng, làm suy đồi và băng hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm hình sự khác; trong khi chính quyền nhân dân các cấp đang ra sức thực hiện mục tiêu 3 giảm: “Giảm ma túy, giảm mại dâm, giảm tội phạm”; nhưng bị cáo đã đi ngược lại mục tiêu chung trên, cụ thể: bị cáo đã cất giữ trái phép: 0,7060g, là ma túy ở thể rắn, loại Heroine, nhằm mục đích để sử dụng, chiếu theo danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành theo Nghị định số: 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ thì đó là chất ma túy ở thể rắn; đồng thời trước đó bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại trị giá 81.200.000 đồng; nên bị cáo bị truy tố và xét xử về hai tội “Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra bản thân bị cáo có quá trình nhân thân không tốt, cụ thể: ngày 20/11/2008 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã xóa án tích), ngày 04/9/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ các hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định tương ứng đối với mỗi tội danh, để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương; ngoài ra căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), phạt bổ sung bị cáo H một số tiền sung vào ngân sách Nhà nước về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt chung của hai tội danh trên, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội và miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị chiếm đoạt là 81.200.000 đồng (01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 8 Orchid Gray; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 3; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab S2 và 59.400.000 đồng); đã thu hồi lại được (01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 8 Orchid Gray; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 3; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab S2, 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu trắng tương đương trị giá 25.200.000 đồng; 9.000.000 đồng) và trả lại cho bị hại là bà Nguyễn Thị Mai A đã đồng ý nhận lại số tài sản nói trên, đồng thời yêu cầu Nguyễn Văn H bồi thường 25.200.000 đồng; do vậy Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bị hại là có cơ sở, vậy căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường cho bà Nguyễn Thị Mai A số tiền 25.200.000 đồng.

Đối với: 01 gói niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Heroin), là vật lưu hành bất hợp pháp; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H phạm các tội “Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn H;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2018.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản”, phạt bổ sung bị cáo H 5.000.000 (Năm triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường cho bà Nguyễn Thị Mai A số tiền 25.200.000 (Hai mươi lăm triệu hai trăm ngàn) đồng.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi nợ quá hạn của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong (bên trong có chứa ma túy ở thể rắn loại Heroin).

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/8/2018 giữa Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc:

- Bị cáo H chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 1.260.000 (Một triệu hai trăm sáu mươi ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cục Hải quan TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PC.53;
- Chi cục Thuế Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Triệu Luật